

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
Nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể
giai đoạn 2023 - 2028

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam khóa XIII (nhiệm kỳ 2023-2028) và Chương trình số 05/CTr-BCH ngày 06/9/2024 của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 – 2028”.

Căn cứ chương trình, nhiệm vụ công tác, Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình “nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 – 2028” đối với các đơn vị thuộc Ngành như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục đích, yêu cầu

- Nhằm phát huy tối đa nội lực của tổ chức công đoàn, tăng cường vai trò của công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên hỗ trợ, đồng hành, hướng dẫn công đoàn cơ sở, tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất và lượng trong đối thoại, thương lượng tập thể, ký và tổ chức thực hiện thỏa ước lao động tập thể tại doanh nghiệp; chú trọng thương lượng thang lương, bảng lương, quyền lợi tốt hơn cho đoàn viên, người lao động, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

- Nâng cao số lượng và chất lượng đối thoại, thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể; xây dựng, củng cố và phát huy vai trò của cán bộ công đoàn các cấp; đầu tư đủ nguồn lực để thực hiện công tác đối thoại, thương lượng tập thể, góp phần tạo việc làm bền vững, cải thiện tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, chất lượng bữa ăn ca, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động cho đoàn viên, người lao động, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển bền vững và xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

- Việc nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể phải đi vào thực chất, có hiệu quả thiết thực, khắc

phục tính hình thức trong thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể.

2. Chỉ tiêu

2.1. Chỉ tiêu hàng năm

- 100% công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 100% công đoàn cơ sở doanh nghiệp khu vực nhà nước, ít nhất 85% công đoàn cơ sở doanh nghiệp, đơn vị ngoài khu vực nhà nước phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức Hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

- Công đoàn cấp trên giám sát hoặc phối hợp với cơ quan chức năng giám sát ít nhất 10% công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp về việc đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TULĐTT).

2.2. Chỉ tiêu đến năm 2028

- Ít nhất 83% doanh nghiệp có tổ chức Công đoàn đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được công đoàn thương lượng, ký kết TULĐTT theo quy định của pháp luật.

- TULĐTT bao phủ ít nhất 85% tổng số người lao động tại các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn trong toàn hệ thống.

- Ít nhất 50% TULĐTT do tổ chức Công đoàn ký kết hoặc tham gia ký kết được xếp loại chất lượng đạt loại B trở lên.

- Phần đầu 100% cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở được giao làm công tác đối thoại, thương lượng tập thể, 100% chủ tịch công đoàn cơ sở doanh nghiệp, đơn vị được tập huấn về kiến thức và kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể.

- Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam chủ động đề xuất với lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT tổ chức đối thoại với đoàn viên, người lao động và cán bộ công đoàn theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng chủ trương của Đảng, tham gia xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến đoàn viên, người lao động, tổ chức Công đoàn

- Tham mưu với các cấp ủy đảng, phối hợp với chính quyền, chuyên môn cùng cấp ban hành các chủ trương, triển khai, cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp chính quyền, chuyên môn hỗ trợ nguồn lực, về tổ chức và hoạt động công đoàn, quan hệ lao động, đối thoại và thương lượng tập thể.

- Tích cực tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật về lao động, công đoàn, việc làm, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bữa ăn ca, chế độ thai sản, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, an toàn vệ sinh lao động, nhà ở, thiết chế văn hóa, chính sách phúc lợi, an sinh xã hội dành cho người lao động; các chính sách đối với lao động làm việc trong các ngành, nghề nặng nhọc, độc hại; xử phạt vi phạm hành chính; xác định tiền lương tối thiểu đảm bảo mức sống tối thiểu; điều chỉnh vùng áp dụng tiền lương tối thiểu...

- Tham gia đánh giá việc thực hiện Bộ luật Lao động 2019; nghiên cứu, đề xuất mô hình phòng ngừa, giải quyết tranh chấp lao động tập thể hiệu quả phù hợp với điều kiện, tình hình của ngành Nông nghiệp và tại Việt Nam; nghiên cứu, đề xuất thời gian làm việc hàng tuần ít hơn 48 giờ, tăng thêm ngày nghỉ hàng năm có hưởng lương..., từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung quy định pháp luật lao động.

- Tích cực nghiên cứu, đề xuất với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tham gia với Ủy ban Quan hệ Lao động xây dựng, ban hành các khuyến nghị về tiền lương, bố trí thời gian làm việc phù hợp, thực hiện thời gian làm việc hàng tuần ít hơn 48 giờ, bữa ăn ca của người lao động...

2. Nâng cao nhận thức của đoàn viên, người lao động, cán bộ công đoàn và các đối tác về vai trò, tầm quan trọng của đối thoại, thương lượng tập thể

- Tăng cường tuyên truyền về vai trò, tác dụng, ý nghĩa của đối thoại, thương lượng tập thể đối với việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ và phát triển bền vững doanh nghiệp; chú trọng truyền thông trực quan, qua mạng xã hội, giới thiệu các điển hình và mô hình tiêu biểu.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông thường xuyên, kịp thời tuyên truyền, đưa tin, giới thiệu về tầm quan trọng của đối thoại, thương lượng tập thể, các điển hình, mô hình hay, cách làm tốt, doanh nghiệp, đơn vị, công đoàn cơ sở tiêu biểu trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT; tuyên truyền, giới thiệu, công bố danh sách các doanh nghiệp, đơn vị có TULĐTT đạt loại A, B, các nội dung điển hình trong TULĐTT có lợi hơn quy định pháp luật cho người lao động, nhất là các nội dung về tiền lương, tiền thưởng, thưởng theo tỷ lệ giá trị làm lợi của các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đề tài, giải pháp hữu ích, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi... trên Website Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam, mạng xã hội ...

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng các doanh nghiệp, công đoàn, cán bộ công đoàn các cấp, đoàn viên, người lao động tích cực, có thành tích xuất sắc trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể. Trong nhiệm kỳ ít nhất 01 lần tổ chức tuyên dương chủ tịch công đoàn cơ sở xuất sắc tiêu biểu trong công tác đối thoại, thương lượng tập thể.

3. Thực hiện có hiệu quả, đi vào chiều sâu công tác đối thoại, hướng tới giải quyết các vấn đề được nhiều đoàn viên, người lao động quan tâm,

các vấn đề cốt lõi của tổ chức Công đoàn

- Các cấp công đoàn chủ động, tích cực tham mưu cho cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện dân chủ ở cơ sở, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc phù hợp với đặc thù của đơn vị, doanh nghiệp; tuyên truyền nâng cao nhận thức về thực hiện dân chủ ở cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc; hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở, người sử dụng lao động xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở đúng quy định.

- Nâng cao chất lượng trong việc tham gia, phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc; phát huy quyền dân chủ của người lao động. Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ công đoàn về quy định pháp luật, kỹ năng đối thoại, thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là cán bộ công đoàn cơ sở trong việc tham gia với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc. Công đoàn cấp trên tăng cường hỗ trợ công đoàn cơ sở về thực hiện dân chủ ở cơ sở, đối thoại tại nơi làm việc.

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chủ động đề xuất với lãnh đạo doanh nghiệp tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại cấp tổng công ty.

- Nghiên cứu thí điểm đối thoại với các nhãn hàng, công ty toàn cầu có chuỗi cung ứng tại địa phương, với các doanh nghiệp sử dụng đông lao động, có chi nhánh tại nhiều địa phương...

4. Nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể

- Tập trung ký kết TULĐTT với các nội dung có lợi cho người lao động so với quy định của pháp luật về tiền lương, hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động; tiền thưởng, thưởng theo tỷ lệ giá trị làm lợi của các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đề tài, giải pháp hữu ích; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; bảo vệ thai sản; bữa ăn ca, an toàn vệ sinh lao động; nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; học tập, đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề; chế độ phúc lợi; điều kiện, thời gian làm việc của cán bộ công đoàn.

- Hằng năm thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện TULĐTT, từ đó, căn cứ tình hình thực tế đề xuất thương lượng sửa đổi, bổ sung hoặc ký lại, ký mới thỏa ước lao động tập thể, nhất là các bản TULĐTT sắp hết hạn và hết hạn.

- Gắn phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở với quá trình thương lượng tập thể có sự tham gia tích cực của đoàn viên, người lao động.

- Hằng năm, công đoàn cấp trên thực hiện giám sát công đoàn cơ sở, doanh nghiệp, đơn vị trong việc thương lượng, ký kết, thực hiện TULĐTT theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật.

5. Tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp trong đối thoại, thương lượng tập thể

- Xây dựng, củng cố đội ngũ chủ tịch công đoàn cơ sở đủ năng lực, trình

độ, kinh nghiệm để thực hiện hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể tại doanh nghiệp.

- Tăng cường đào tạo, tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm cho cán bộ công đoàn các cấp về kiến thức và kỹ năng thương lượng tập thể, tiền lương, định mức lao động, thang lương, bảng lương, tiền thưởng, thưởng theo tỷ lệ giá trị làm lợi của các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, đề tài, giải pháp hữu ích; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; bữa ăn ca, an toàn vệ sinh lao động; nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động; học tập, đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề; chế độ phúc lợi; điều kiện, thời gian làm việc của cán bộ công đoàn, ngoại ngữ..., đặc biệt là cán bộ công đoàn cơ sở.

- Nghiên cứu xây dựng, tổ chức và vận hành các nhóm công đoàn cơ sở theo loại hình doanh nghiệp, ngành nghề...

6. Bố trí đủ nguồn lực thực hiện hiệu quả hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể

- Bố trí cán bộ công đoàn cấp trên cơ sở phụ trách công tác quan hệ lao động và làm công tác đối thoại, thương lượng tập thể.

- Tham gia nghiên cứu, đề xuất các chính sách, công cụ bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở, bố trí nguồn lực hỗ trợ chủ tịch công đoàn cơ sở về thu nhập, việc làm khi bị mất việc làm do thực hiện đối thoại, thương lượng tập thể, tổ chức và lãnh đạo đình công; nghiên cứu, xây dựng mức phụ cấp cho cán bộ công đoàn cơ sở phù hợp với thực tiễn hoạt động tại cơ sở.

- Vận động, khai thác, quản lý, sử dụng có hiệu quả, đúng quy định các nguồn lực từ đối tác quốc tế hỗ trợ hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể của tổ chức Công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cấp công đoàn thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản mới về pháp luật lao động, pháp luật công đoàn, các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động tuyên truyền trên Website Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị trao đổi kinh nghiệm về thương lượng tập thể, TULĐTT, qua đó nhân rộng những cách làm hay, hiệu quả để các đơn vị học tập, vận dụng.

- Thường xuyên chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở về thương lượng, ký kết TULĐTT.

- Hàng năm tiến hành kiểm tra, giám sát đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở về thương lượng tập thể, TULĐTT.

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

- Thực hiện chấm điểm, quyết định xếp loại TULĐTT theo đúng Hướng dẫn số 90/HD-TLĐ ngày 17/7/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Hướng dẫn số 1015/HD-CĐN ngày 22/9/2023 của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể của các cấp công đoàn.

- Định kỳ báo cáo 6 tháng gửi Tổng Liên đoàn **trước ngày 30/5** và báo cáo năm gửi **trước ngày 30/11** hàng năm.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

- Xây dựng Kế hoạch, chỉ đạo các công đoàn trực thuộc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị đảm bảo hiệu quả.

- Đề xuất với cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn cùng cấp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ, kiểm tra, giám sát, việc đối thoại, thương lượng tập thể tại công đoàn cơ sở; ký kết các chương trình phối hợp, trong đó chú trọng nội dung thực hiện dân chủ ở cơ sở, đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn, hỗ trợ công đoàn cơ sở thực hiện đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết TULĐTT.

- Bố trí cán bộ có năng lực làm công tác về thương lượng tập thể, TULĐTT để hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong việc thương lượng, ký kết, thực hiện TULĐTT.

- Thường xuyên theo dõi, kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn công đoàn cơ sở thương lượng, ký mới TULĐTT hoặc sửa đổi, bổ sung TULĐTT khi các quy định của pháp luật hoặc tình hình thực tế của đơn vị có sự thay đổi.

- Hàng năm tiến hành kiểm tra tình hình thực hiện của công đoàn cơ sở về thương lượng, ký kết và thực hiện TULĐTT.

- Định kỳ báo cáo 6 tháng **trước ngày 15/5** và báo cáo năm **trước ngày 15/11** hàng năm gửi về Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

3. Công đoàn cơ sở

- Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của công đoàn cấp trên, cụ thể hóa vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm và tổ chức triển khai tới toàn bộ đoàn viên, người lao động.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, công nhân nòng cốt để hỗ trợ công đoàn cơ sở trong quá trình tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể.

- Đối với CĐCS chưa tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết TULĐTT: chủ động đưa ra yêu cầu, nội dung tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể; đảm bảo các nội dung xuất phát từ mong muốn của người lao động; thực hiện đúng quy trình tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể.

- Đối với CĐCS đã tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể, ký TULĐTT: định kỳ, đột xuất tổ chức đối thoại đảm bảo chất lượng, hiệu quả; chủ động đề xuất, sửa đổi, bổ sung, ký lại TULĐTT, đảm bảo TULĐTT có nhiều nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Gửi hồ sơ, tài liệu liên quan đến TULĐTT của doanh nghiệp tới công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày TULĐTT được ký kết (ký mới, ký lại, sửa đổi, bổ sung TULĐTT) để công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam thực hiện chấm điểm, đề xuất xếp loại TULĐTT.

- Kịp thời thông tin, báo cáo về những khó khăn, vướng mắc từ cơ sở để công đoàn cấp trên tổng hợp, hỗ trợ.

- Định kỳ báo cáo 6 tháng **trước ngày 15/5** và báo cáo năm **trước ngày 15/11** hàng năm gửi về Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình nâng cao hiệu quả công tác đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 – 2028 của Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam; Ban Thường vụ Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn hoặc vấn đề phát sinh, đề nghị phản ánh về Công đoàn Nông nghiệp và PTNT Việt Nam (qua Ban Chính sách Pháp luật và Quan hệ Lao động) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Ban QHLD TLĐ (để B/c);
- Thường trực CĐN;
- CĐ các Tổng Công ty (để T/h);
- CĐCS các doanh nghiệp trực thuộc (để T/h);
- Các ban, đơn vị trực thuộc CĐN;
- Lưu: VT, Ban CSPL và QHLD.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



***Phan Thị Huệ**